

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
BÌNH PHƯỚC**

**ĐỀ THI CHÍNH THỨC**

(Đề thi gồm 04 trang)

**KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH  
LỚP 12 THPT NĂM HỌC 2021-2022**

Môn: **TIN HỌC**

Thời gian: **180 phút** (không kể thời gian phát đề)

Ngày thi: **19/04/2022**

**TỔNG QUAN ĐỀ THI**

| Câu       | Tệp mã nguồn | Tệp dữ liệu vào | Tệp dữ liệu ra | Điểm |
|-----------|--------------|-----------------|----------------|------|
| Chia bánh | chiabanh.*   | chiabanh.inp    | chiabanh.out   | 5    |
| So khớp   | sokhop.*     | sokhop.inp      | sokhop.out     | 5    |
| Kết hợp   | kethop.*     | kethop.inp      | kethop.out     | 5    |
| Nguyên tố | nguyento.*   | nguyento.inp    | nguyento.out   | 5    |

Dấu \* được thay thế bằng PAS hoặc CPP hoặc PY tùy theo ngôn ngữ sử dụng là Pascal hoặc C++ hoặc Python.

**Bài 1: Chia bánh**

Có N chiếc bánh thì có thể chia thành bao nhiêu hộp sao cho số bánh trong các hộp bằng nhau?

**Dữ liệu vào:** Từ tệp văn bản **chiabanh.inp** một số nguyên duy nhất là số bánh cần chia.

**Dữ liệu ra:** Ghi vào tệp văn bản **chiabanh.out** có cấu trúc như sau:

- Gồm X dòng (X là số cách chia).
- Dòng thứ i ( $1 \leq i \leq X$ ) gồm 2 số nguyên dương cách nhau một khoảng trắng, thể hiện số hộp và số bánh trong hộp.
- Số hộp được sắp tăng dần.

**Ví dụ:** Có 12 chiếc bánh thì có những cách chia như sau:

- 1 hộp – 12 bánh/hộp;
- 2 hộp – 6 bánh/hộp;
- 3 hộp – 4 bánh/hộp;
- 4 hộp – 3 bánh/hộp;
- 6 hộp – 2 bánh/hộp;
- 12 hộp – 1 bánh/hộp

| chiabanh.inp | chiabanh.out                             |
|--------------|--|
| 12           | 1 12<br>2 6<br>3 4<br>4 3<br>6 2<br>12 1 |

**Giới hạn:**

- 70% số test tương ứng với 70% số điểm có:  $1 \leq N \leq 10^6$ .

- 30% số test tương ứng với 30% số điểm có:  $10^6 \leq N \leq 10^{12}$ .

## Bài 2: So khớp

Cho dãy số thứ nhất  $\{a_1, a_2, a_3, \dots, a_n\}$  và dãy số thứ hai  $\{b_1, b_2, b_3, \dots, b_m\}$ . Hãy cho biết có bao nhiêu số trong dãy thứ nhất xuất hiện trong dãy thứ hai. Biết rằng  $1 \leq i \neq j \leq n$  thì  $a_i \neq a_j$  và  $1 \leq i \neq j \leq m$  thì  $b_i \neq b_j$  (trong dãy thứ nhất và trong dãy thứ hai các số đôi một khác nhau).

**Dữ liệu vào:** Từ tệp văn bản **sokhop.inp** có cấu trúc như sau:

- Dòng 1: Lưu 2 số nguyên  $n$  và  $m$  cho biết độ dài của dãy thứ nhất và dãy thứ hai.
- Dòng 2: Lưu  $n$  số nguyên trong dãy thứ nhất.
- Dòng 3: Lưu  $m$  số nguyên trong dãy thứ hai.
- Trên mỗi dòng các số cách nhau một khoảng trắng.

**Dữ liệu ra:** Ghi vào tệp văn bản **sokhop.out** một số nguyên duy nhất là kết quả bài toán

**Ví dụ:**

| sokhop.inp                      | sokhop.out |
|---------------------------------|------------|
| 5 6<br>2 4 1 3 5<br>4 3 1 6 7 2 | 4          |

**Giới hạn:**

- 60% số test tương ứng 60% số điểm với:  $1 \leq n, m \leq 10^3, 1 \leq a_i, b_j \leq 5 \cdot 10^6$ .
- 20% số test tương ứng 20% số điểm với:  $1 \leq n, m \leq 10^5, 1 \leq a_i, b_j \leq 5 \cdot 10^6$ .
- 20% số test tương ứng 20% số điểm với:  $1 \leq n, m \leq 5 \cdot 10^5, 1 \leq a_i, b_j \leq 10^9$ .

## Câu 3: Kết hợp

Cho 3 số nguyên  $x, y, z$  và cho dãy  $n$  số nguyên  $a_1, a_2, a_3, \dots, a_n$ . Trong dãy số, hãy chọn ra 3 số hạng  $a_i, a_j, a_k$  ( $1 \leq i < j < k$ ) sao cho  $T = x \cdot a_i + y \cdot a_j + z \cdot a_k$  đạt giá trị lớn nhất.

**Dữ liệu vào:** Từ tệp văn bản **kethop.inp** có cấu trúc như sau:

- Dòng 1: Lưu 3 số nguyên  $x, y, z$ .
- Dòng 2: Lưu số nguyên  $n$ .
- Dòng 3: Lưu dãy  $a_1, a_2, a_3, \dots, a_n$ .
- Trên mỗi dòng các số cách nhau một khoảng trắng.

**Dữ liệu ra:** Ghi ra tệp văn bản **kethop.out** một số nguyên duy nhất là kết quả bài toán.

**Ví dụ:**

| kethop.inp | kethop.out |
|------------|------------|
| 1 2 3<br>4 | 18         |

|                       |            |
|-----------------------|------------|
| 1 4 3 2               |            |
| kethop.inp            | kethop.out |
| 1 -2 3<br>3<br>1 -2 3 | 14         |

**Giải thích ví dụ 1:** Ta có  $x=1, y=2, z=3$ , dãy số: 1 4 3 2. Ta có các cách chọn 3 số trong dãy như sau:

- Chọn  $a_1, a_2, a_3$ :  $T = 1 \times 1 + 2 \times 4 + 3 \times 3 = 18$
- Chọn  $a_1, a_2, a_4$ :  $T = 1 \times 1 + 2 \times 4 + 3 \times 2 = 15$
- Chọn  $a_1, a_3, a_4$ :  $T = 1 \times 1 + 2 \times 3 + 3 \times 2 = 13$
- Chọn  $a_2, a_3, a_4$ :  $T = 1 \times 4 + 2 \times 3 + 3 \times 2 = 16$

**Giải thích ví dụ 2:** Ta có  $x=1, y=-2, z=3$ , dãy số: 1 -2 3. Ta có một cách chọn 3 số trong dãy như sau:  $T = 1 \times 1 + (-2) \times (-2) + 3 \times 3 = 14$

**Giới hạn:**

- $|a_i| \leq 10^6$  với  $i=1, 2, \dots, n$ .
- Có 50% số test tương ứng với 50% số điểm có:  $3 \leq n \leq 10^2$ .
- Có 25% số test tương ứng với 25% số điểm có:  $3 \leq n \leq 10^6$  và  $x=y=z$ .
- Có 25% số test tương ứng với 25% số điểm có:  $3 \leq n \leq 10^6$  và  $|x|, |y|, |z| \leq 10^6$ .

#### Bài 4: Nguyên tố

Nhận thấy Tèo là một học sinh xuất sắc và bị hấp dẫn rất nhiều về số nguyên tố. Thầy giáo quyết định cho Tèo một thử thách tiếp theo là tìm tổng của  $N$  số nguyên tố đầu tiên. Do giới hạn khá lớn nên Tèo bị lúng túng. Em hãy giúp bạn ấy tìm cách giải bài toán này thật nhanh.

**Dữ liệu vào:** Từ tệp văn bản **nguyento.inp** có cấu trúc như sau:

- Dòng đầu tiên lưu số nguyên  $T$  là số lượng các test.
- $T$  dòng tiếp theo, mỗi dòng chứa một số nguyên dương  $N$ .

**Dữ liệu ra:** Ghi ra tệp văn bản **nguyento.out**  $T$  số nằm trên  $T$  dòng trả lời cho  $T$  test ở trên.

**Ví dụ:**

|              |              |
|--------------|--------------|
| nguyento.inp | nguyento.out |
| 2            | 41           |
| 6            | 160          |
| 11           |              |

**Giải thích:**

- Ta có  $T=2$
- Khi  $N=6$ , tổng các số nguyên tố là  $= 2+3+5+7+11+13 = 41$
- Khi  $N=11$ , tổng các số nguyên tố là  $= 2+3+5+7+11+13+17+19+23+29+31 = 160$

**Giới hạn:**

- 40% số test tương ứng 40% số điểm có:  $2 \leq N \leq 10^3, 2 \leq T \leq 80$
- 30% số test tương ứng 30% số điểm có:  $2 \leq N \leq 3.10^5, 2 \leq T \leq 80$
- 30% số test tương ứng 30% số điểm có:  $2 \leq N \leq 10^6, 2 \leq T \leq 80$

-----HẾT-----

*Họ và tên thí sinh:*

*Số báo danh:*

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu*
- *Giám thị không giải thích gì thêm.*